TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23 /2020/QĐST-DS	*Quỳnh Lưu, ngày 20 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 48/2020/TLST – DS ngày 08 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiền về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Ng, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm 12, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1947

Địa chỉ: Xóm 26/3, xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Ng thống nhất trả nợ cho chị Hồ Thị Ng số tiền 40.000.000 *(bốn mươi triệu)* đồng, trong đó gốc 37.000.000 *(ba mươi bảy triệu)* đồng và lãi suất 3.000.000 *(ba triệu)* đồng, theo giấy vay tiền ngày 07/4/2018 và giấy chốt nợ ngày 21/12/2014 (âm lịch) .

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ng thỏa thuận chịu cả tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả lại cho chị Hồ Thị Ng số tiền tạm ứng án phí 1.073.000 (một triệu không trăm bảy mươi ba nghìn) đồng, chị Ng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003732 ngày 07/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ

quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- VKS QL
- THADS QL
- TAND tỉnh NA
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Đóa